

Số: /ĐA-UBND

Yên Cường, ngày 29 tháng 4 năm 2026

ĐỀ ÁN
PHÂN LOẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH XÃ YÊN CƯỜNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; Nghị quyết 1674/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá XV về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Ninh Bình năm 2025; Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ về phân loại đơn vị hành chính; Căn cứ Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 03/02/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc triển khai, rà soát, phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình. Ủy ban nhân dân xã Yên Cường xây dựng Đề án phân loại đơn vị hành chính như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT, CĂN CỨ PHÁP LÝ

1. Sự cần thiết

Thực hiện chủ trương của Trung ương và tỉnh Ninh Bình về sắp xếp đơn vị hành chính, tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, xã Yên Cường được thành lập trên cơ sở sáp nhập 04 đơn vị hành chính trước đây, có quy mô dân số, diện tích tự nhiên và điều kiện phát triển kinh tế - xã hội thay đổi đáng kể. Việc xây dựng Đề án phân loại đơn vị hành chính xã Yên Cường là yêu cầu khách quan, nhằm đánh giá một cách toàn diện, khoa học các tiêu chí về quy mô dân số, diện tích tự nhiên, hạ tầng kinh tế - xã hội và các yếu tố đặc thù theo quy định của Chính phủ; đồng thời làm căn cứ xác định loại đơn vị hành chính, qua đó xác lập chế độ, chính sách, định mức biên chế, tổ chức bộ máy, phân bổ nguồn lực và cơ chế quản lý phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

Bên cạnh đó, việc phân loại đơn vị hành chính còn giúp chuẩn hóa, cập nhật số liệu quản lý, phục vụ công tác quy hoạch, phát triển đô thị, bảo đảm an sinh xã hội, quốc phòng - an ninh, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền cơ sở và đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới. Vì vậy, việc xây dựng Đề án phân loại đơn vị hành chính xã Yên Cường là hết sức cần thiết và cấp bách, bảo đảm triển khai thống nhất theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

2. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Nghị quyết số 112/2025/UBTVQH15 ngày 24/12/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính.
- Nghị quyết 1674/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá XV về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Ninh Bình năm 2025

- Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính Phủ về phân loại đơn vị hành chính;

- Kế hoạch số 37/KH-UBND ngày 03/02/2026 của UBND tỉnh Ninh Bình về việc triển khai, rà soát, phân loại đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

- Kế hoạch số 730/KH-UBND ngày 02/4/2026 của UBND xã về triển khai, rà soát, phân loại đơn vị hành chính cấp xã;

- Kết quả thống kê số liệu các tiêu chuẩn về quy mô dân số, diện tích tự nhiên, số đơn vị hành chính trực thuộc, trình độ phát triển kinh tế - xã hội và các yếu tố đặc thù tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2025.

II. KHÁI QUÁT QUÁ TRÌNH LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN CỦA XÃ YÊN CƯỜNG

Thực hiện Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội về sắp xếp tổ chức bộ máy và đơn vị hành chính; xã Yên Cường được thành lập từ ngày 01/7/2025 trên cơ sở sáp nhập toàn bộ xã Yên Cường, xã Yên Nhân, xã Yên Lộc, xã Yên Phúc với tổng diện tích đất tự nhiên 32,44 km² và quy mô dân số 42.554 người; tiếp giáp với các xã Liên Minh, Vạn Thắng, Yên Đồng và Đồng Thịnh; xã có các tuyến đường bộ và đường thủy đi qua như: Quốc lộ 37B, tuyến đường 490B, trục phát triển nội vùng kinh tế biển tỉnh với đường cao tốc Cầu Giẽ - Ninh Bình, tuyến đường thủy sông Đào,... Trên địa bàn xã, có nhiều dự án đang bắt đầu triển khai như Dự án cụm công nghiệp Thăng Cường, dự án đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc Nam, dự án cải tạo cầu yếu và kết nối trên các Quốc lộ giai đoạn II, nhiều dự án đang trong quá trình rà soát phương án và đề xuất, điều chỉnh bổ sung quy hoạch phát triển như dự án Mở rộng Cụm công nghiệp Nhân Cường với diện tích 74 ha, bổ sung 01 vị trí khu công nghiệp Minh Cường có diện tích khoảng 165ha (phía Đông đường ĐT.490, Quốc lộ 37B)... là cơ hội lớn để phát triển kinh tế, tăng giá trị đất đai, thúc đẩy giao thương, dịch vụ, tạo việc làm cho lao động địa phương, tăng thu ngân sách qua thuế; hệ thống hạ tầng được nâng cấp, tạo kết nối giữa xã với khu vực khác.

Trên địa bàn xã có 49 thôn, xóm; 02 tôn giáo chính là Phật giáo và Công giáo với 37 chùa, 09 nhà thờ và 32 cơ sở tín ngưỡng; 12 đơn vị sự nghiệp trường học, 01 trạm y tế và 01 Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công. Đảng bộ xã có 67 tổ chức đảng trực thuộc với 1.437 Đảng viên; UBND xã có 04 phòng chuyên môn và trung tâm phục vụ hành chính công. Tổng số cán bộ, công chức xã có mặt là 68/75 biên chế được giao, tổng số viên chức có mặt là 434/509 số lượng viên chức được giao; 100% cán bộ, công chức, viên chức đạt chuẩn theo quy định; từng bước đáp ứng yêu cầu chuyên nghiệp hóa nền công vụ.

Sau khi đi vào hoạt động theo chính quyền địa phương hai cấp, cả hệ thống chính trị của xã đang tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025-2030 đề ra.

III. THUYẾT MINH ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG XÃ YÊN CƯỜNG THEO CÁC TIÊU CHÍ PHÂN LOẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH

Căn cứ Điều 6 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ, Ủy ban nhân dân xã Yên Cường đã tiến hành rà soát số liệu về các tiêu chí và tính điểm phân loại đơn vị hành chính xã Yên Cường, cụ thể như sau:

1. Quy mô dân số

Tại điểm a, Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ quy định “Xã từ 16.000 người trở xuống được tính 10 điểm; trên 16.000 người thì cứ thêm 1.000 người được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 25 điểm”.

Theo số liệu thống kê của Công an xã tại thời điểm 31/12/2025: 42.530 người.

Đối chiếu theo quy định, tiêu chí này **đạt 23 điểm**

2. Diện tích tự nhiên

Tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ quy định “Diện tích tự nhiên từ 30 km² trở xuống được tính 10 điểm; trên 30 km² thì cứ thêm 1 km² được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 25 điểm”.

Theo dữ liệu diện tích tự nhiên được công bố tại Nghị quyết 1674/NQ-UBTVQH15 ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XV về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Ninh Bình năm 2025 thì diện tích tự nhiên của xã Yên Cường tính đến ngày 31/12/2025 là 32,44 km².

Đối chiếu theo quy định, tiêu chí này **đạt 10 điểm**.

3. Điều kiện phát triển kinh tế - xã hội

a) Tại điểm a, khoản 3, Điều 6 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ quy định “Tự cân đối được thu, chi ngân sách địa phương được tính 10 điểm. Trường hợp chưa tự cân đối được thu, chi ngân sách địa phương, nếu số thu ngân sách địa phương được hưởng theo phân cấp so với tổng chi cân đối ngân sách địa phương từ 40% trở xuống được tính 3 điểm; trên 40% thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 8 điểm”.

Theo số liệu thống kê báo cáo tình hình thu chi ngân sách năm 2025: 5,4 %.

Đối chiếu theo quy định, tiêu chí này **đạt 3 điểm**.

b) Tại điểm b, khoản 3, Điều 6 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ quy định “Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trong cơ cấu kinh tế từ 50% trở xuống được tính 3 điểm; trên 50% thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 5 điểm”.

Theo số liệu thống kê: Tỷ trọng công nghiệp, xây dựng và dịch vụ trên địa bàn xã Yên Cường được xác định đạt khoảng 75%.

Cơ sở xác định được tổng hợp từ sơ bộ kết quả tổng điều tra kinh tế - xã hội năm 2025 của xã, trong đó tiến hành thống kê, phân loại các hộ gia đình theo lĩnh

vực hoạt động có phát sinh doanh thu hàng năm, gồm: nhóm hộ hoạt động trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại, dịch vụ.

Kết quả sơ bộ cho thấy tỷ trọng doanh thu của hộ gia đình có hoạt động sản xuất, kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp và dịch vụ chiếm tỷ lệ lớn, đồng thời mức doanh thu bình quân của các hộ này cao hơn so với nhóm hộ nông nghiệp. Trên cơ sở đó, tổng hợp, ước tính cơ cấu giá trị kinh tế do khu vực công nghiệp, xây dựng và dịch vụ tạo ra chiếm khoảng 75% trong tổng giá trị kinh tế toàn xã.

Đôi chiếu theo quy định, tiêu chí này đạt **đạt 5 điểm**.

c) Tại điểm c, khoản 3, Điều 6 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ quy định “Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp từ 50% trở xuống được tính 3 điểm; trên 50% thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 5 điểm”.

Theo số liệu thống kê của thống kê cơ sở Ý Yên: 81,14%

Đôi chiếu theo quy định, tiêu chí này **đạt 5 điểm**.

d) Tại điểm d, khoản 3, Điều 6 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ quy định “Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều từ 4,5% trở lên được tính 3 điểm; dưới 4,5% thì cứ giảm 1% được tính thêm 1 điểm, nhưng tối đa không quá 5 điểm”.

Theo số liệu thống kê: 5,92%

Đôi chiếu theo quy định, tiêu chí này **đạt 3 điểm**.

đ) Tại điểm đ, khoản 3, Điều 6 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ quy định “Tỷ lệ dân số sử dụng nước sạch đáp ứng quy chuẩn trên địa bàn xã từ 70% trở xuống được tính 3 điểm; trên 70% thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,5 điểm, nhưng tối đa không quá 5 điểm”.

Theo số liệu thống kê: 99,33%

Đôi chiếu theo quy định, tiêu chí này **đạt 5 điểm**.

d) Tại điểm e, khoản 3, Điều 6 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ quy định “Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình từ mức bình quân chung của tỉnh, thành phố trở xuống được tính 3 điểm, trên mức bình quân chung của tỉnh, thành phố thì cứ thêm 0,5% được tính thêm 0,25 điểm, nhưng tối đa không quá 5 điểm”.

Căn cứ Kế hoạch số: 08/KH-UBND ngày 19/07/2025 của UBND tỉnh Ninh Bình mục tiêu “tỷ lệ hồ sơ được xử lý trực tuyến toàn trình đạt tối thiểu 80%”.

Từ ngày 01/07/2025 đến ngày 31/12/2025, Trung tâm phục vụ hành chính công tiếp nhận, xử lý và trả kết quả 4205 hồ sơ (trong đó 4008 hồ sơ tiếp nhận trực tuyến toàn trình đạt tỷ lệ 95.31%)

Đôi chiếu theo quy định, tiêu chí này **đạt 5 điểm**.

g) Tại điểm g, khoản 3, Điều 6, Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ quy định “Tỷ lệ văn bản đi được ký số bằng chữ ký số

của cơ quan, lãnh đạo cơ quan và được gửi đi trên môi trường mạng trên tổng số văn bản đi của Ủy ban nhân dân cấp xã từ 70% trở xuống được tính 3 điểm, từ 70% trở lên thì cứ thêm 5% được tính thêm 0,5 điểm nhưng tối đa không quá 5 điểm”.

Theo số liệu thống kê: 94,45%

Đối chiếu theo quy định, tiêu chí này **đạt 5 điểm**.

4. Yếu tố đặc thù: không có

5. Điểm ưu tiên trong phân loại đơn vị hành chính

a. Tại điểm b khoản 3, Điều 9 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ quy định: “Đơn vị hành chính cấp xã được xác định là trung tâm về kinh tế, văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của một cụm liên xã, phường, được cộng 3 điểm”

Theo số liệu thống kê, báo cáo: Xã Yên Cường có quy mô dân số lớn, địa bàn rộng, được hình thành trên cơ sở sáp nhập 04 đơn vị hành chính trước đây, là khu vực tập trung dân cư đông, có điều kiện thuận lợi để phát triển các hoạt động kinh tế, văn hóa - xã hội. Trên địa bàn xã có hệ thống kết cấu hạ tầng tương đối đồng bộ, đặc biệt là các tuyến giao thông quan trọng như Quốc lộ 37B, tuyến đường 490B và các trục kết nối liên vùng, tạo điều kiện thuận lợi cho giao thương, kết nối với các địa phương lân cận.

Về kinh tế, xã là địa bàn đang được quy hoạch và triển khai nhiều dự án phát triển công nghiệp và hạ tầng như cụm công nghiệp Thăng Cường, mở rộng cụm công nghiệp Nhân Cường và định hướng khu công nghiệp Minh Cường; qua đó đóng vai trò là khu vực động lực phát triển kinh tế, thu hút lao động, thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế của khu vực lân cận.

Về văn hóa - xã hội, trên địa bàn xã có hệ thống các thiết chế văn hóa, tôn giáo, tín ngưỡng phong phú với nhiều cơ sở thờ tự, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa tinh thần của nhân dân trong và ngoài địa bàn. Hệ thống trường học, trạm y tế, trung tâm dịch vụ sự nghiệp công được đầu tư tương đối đầy đủ, không chỉ phục vụ nhân dân trong xã mà còn có khả năng phục vụ người dân các xã lân cận.

Bên cạnh đó, xã Yên Cường có vị trí kết nối quan trọng trong khu vực, là đầu mối giao thông giữa các xã trong vùng; đồng thời là địa bàn tập trung nhiều hoạt động giao thương, dịch vụ, có vai trò lan tỏa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của cụm các xã lân cận.

Với các yếu tố nêu trên, xã Yên Cường đủ điều kiện được xác định là đơn vị hành chính có vị trí, vai trò trung tâm về kinh tế, văn hóa, xã hội và đầu mối giao thông của khu vực,

Đối chiếu theo quy định, tiêu chí này **đạt 3 điểm**.

Tổng số điểm đạt được 67 điểm.

IV. KẾ HOẠCH NÂNG CAO CÁC TIÊU CHÍ PHÂN LOẠI ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CÁC GIAI ĐOẠN TIẾP THEO

Nhằm nâng cao điểm số các tiêu chí phân loại đơn vị hành chính theo quy định tại Nghị định số 307/2025/NĐ-CP, Ủy ban nhân dân xã Yên Cường xây dựng kế hoạch với các nhóm giải pháp trọng tâm như sau:

1. Nâng cao tiêu chí điều kiện phát triển kinh tế - xã hội

1.1. Giải pháp giảm tỷ lệ hộ nghèo

Tổ chức rà soát, phân loại hộ nghèo theo nguyên nhân, trong đó tách rõ nhóm hộ nghèo có khả năng lao động và nhóm đối tượng già yếu, cô đơn, bảo trợ xã hội để có giải pháp phù hợp.

Đối với nhóm hộ nghèo có khả năng lao động, tập trung hỗ trợ phát triển sinh kế, tạo việc làm, đào tạo nghề gắn với nhu cầu tuyển dụng của doanh nghiệp; ưu tiên tiếp cận các nguồn vốn vay ưu đãi để phát triển sản xuất, kinh doanh, phấn đấu giảm nghèo bền vững.

Đối với nhóm đối tượng già yếu, cô đơn, mất khả năng lao động, thực hiện đầy đủ chính sách trợ giúp xã hội; đồng thời hỗ trợ tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản như nhà ở, nước sạch, y tế, thông tin nhằm giảm mức độ thiếu hụt đa chiều, tạo điều kiện để một số hộ đủ tiêu chí thoát nghèo theo quy định.

Huy động các nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ, đỡ đầu các hộ đặc biệt khó khăn, góp phần bảo đảm an sinh xã hội và giảm tỷ lệ hộ nghèo trên địa bàn.

1.2. Giải pháp nâng cao tỷ lệ thu ngân sách

Tăng cường khai thác hiệu quả các nguồn thu từ đất đai thông qua việc rà soát, lập kế hoạch đấu giá quyền sử dụng đất đối với các khu đất xen kẹt, đất dôi dư, tạo nguồn thu ổn định cho ngân sách địa phương.

Chủ động phối hợp với các cấp, các ngành đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án đầu tư, đặc biệt là các cụm công nghiệp, dự án hạ tầng trên địa bàn; qua đó tạo nguồn thu từ thuế, phí và thúc đẩy phát triển kinh tế địa phương.

Tăng cường quản lý thu, chống thất thu ngân sách; rà soát, đưa đầy đủ các hộ kinh doanh, hoạt động dịch vụ vào diện quản lý thuế; bảo đảm thu đúng, thu đủ theo quy định.

Khuyến khích phát triển kinh tế hộ, hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ nhằm mở rộng cơ sở thu, tạo nguồn thu bền vững cho ngân sách.

1.3 Giải pháp phát triển nông nghiệp chất lượng cao, nâng cao giá trị gia tăng

Từng bước chuyển đổi sản xuất nông nghiệp từ quy mô nhỏ lẻ sang sản xuất hàng hóa tập trung, ứng dụng công nghệ cao, nâng cao giá trị gia tăng trên đơn vị diện tích; qua đó góp phần tăng thu nhập cho người dân, giảm nghèo bền vững và thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế.

Tổ chức rà soát, quy hoạch các vùng sản xuất nông nghiệp tập trung phù

hợp với điều kiện thực tế của địa phương, ưu tiên phát triển các mô hình có hiệu quả kinh tế cao như: trồng lúa chất lượng cao, phát triển chuỗi sản phẩm lạc theo hướng kinh tế tuần hoàn, gia tăng giá trị và xây dựng thương hiệu.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, như sử dụng giống mới năng suất, chất lượng cao; áp dụng cơ giới hóa, tự động hóa trong một số khâu sản xuất; ứng dụng công nghệ tưới tiết kiệm, sản xuất an toàn theo quy trình tiêu chuẩn.

Tranh thủ sự quan tâm của các cấp, các ngành để có cơ chế thuận lợi hơn về vốn, tín dụng ưu đãi và hỗ trợ đổi mới công nghệ để hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ và hộ sản xuất mạnh dạn đầu tư vào chế biến, bao bì, thương hiệu và mở rộng thị trường cho sản phẩm nông nghiệp địa phương.

2. Nâng cao tiêu chí về cải cách hành chính và chuyển đổi số

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp; duy trì và nâng cao tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn, trước hạn.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành; nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến toàn trình, tỷ lệ văn bản điện tử, chữ ký số.

Xây dựng chính quyền số, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước, góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh trên địa bàn.

V. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Đối chiếu với quy định tại Điều 4 Nghị định số 307/2025/NĐ-CP ngày 27/11/2025 của Chính phủ về khung điểm phân loại đơn vị hành chính, xã Yên Cường đạt **67 điểm** và đề nghị phân loại đơn vị hành chính **loại II**.

Ủy ban nhân dân xã Yên Cường kính đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ xem xét, thẩm định và quyết định công nhận phân loại đơn vị hành chính xã Yên Cường là đơn vị hành chính loại II theo quy định.

(Đề án này thay thế Đề án số 905/ĐA-UBND ngày 20/4/2026 của UBND xã Yên Cường về phân loại đơn vị hành chính xã).

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Nội vụ tỉnh Ninh Bình;
- Văn phòng UBND tỉnh Ninh Bình;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị;
- Trang TTĐT xã;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Văn Phong